

**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC**  
**(Ban hành theo Quyết định số 133/QĐ-ĐHCĐ ngày 21/2/2014**  
**của Hiệu trưởng Trường Đại học Công đoàn)**

Tên chương trình: **Chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ**

Trình độ đào tạo: **Đại học**

Ngành đào tạo: **Bảo hộ lao động**

Hệ đào tạo: **Chính qui**

**1. Mục tiêu đào tạo**

**1.1. Mục tiêu chung**

Đào tạo những kỹ sư Bảo hộ lao động có phẩm chất chính trị, đạo đức, có sức khỏe, có tinh thần phục vụ công nhân, viên chức, lao động và nhân dân, có tinh thần say mê, yêu nghề, nắm vững kiến thức chuyên môn và kỹ năng thực hành về nghề.

**1.2. Mục tiêu cụ thể**

**1.2.1. Kiến thức**

Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ sở cần thiết và cốt lõi của ngành về Hình họa – Vẽ kỹ thuật, Cơ khí đại cương, Kỹ thuật điện tử, Cung cấp điện xí nghiệp, Kỹ thuật đo lường, Kỹ thuật nhiệt, Cơ học lý thuyết, Sức bền vật liệu, Tự động hóa các quá trình sản xuất, Thủy khí động lực học, Cấp thoát nước, Xây dựng công nghiệp, Tâm sinh lý lao động, Tâm lý kỹ thuật, Công nghệ hóa chất, Môi trường và phát triển và Tin học ứng dụng.

Người tốt nghiệp chương trình đại học ngành Bảo hộ lao động có những kỹ năng:

- Kỹ năng thực hành đại cương, cơ sở và chuyên ngành Bảo hộ lao động, có khả năng ứng dụng kiến thức được đào tạo vào các hoạt động sản xuất và đời sống.

- Kỹ năng điều tra, khảo sát, phân tích, đánh giá và quản lý tổng hợp về Bảo hộ lao động.

- Đề xuất các giải pháp công nghệ đảm bảo vệ sinh môi trường lao động trong quá trình sản xuất; loại trừ các yếu tố nguy hiểm gây tai nạn lao động, sự cố trong sản xuất và các yếu tố độc hại gây bệnh nghề nghiệp.

- Tổ chức tập huấn, huấn luyện về Bảo hộ lao động cho các đối tượng khác nhau.

### **1.2.2. Kỹ năng**

Trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu lĩnh vực Bảo hộ lao động bao gồm kiến thức về Kỹ thuật an toàn lao động (Nguyên lý kỹ thuật an toàn, An toàn điện, An toàn hóa chất, An toàn phóng xạ và bức xạ có hại, An toàn thiết bị chịu áp lực, An toàn thiết bị vận chuyển, Phòng chống cháy nổ, An toàn trong xây dựng và khai thác mỏ); Khối kiến thức về Kỹ thuật vệ sinh lao động (Thông gió công nghiệp, Chất thải rắn, Xử lý ô nhiễm môi trường khí, Xử lý nước thải, Kỹ thuật xử lý tiếng ồn và rung trong sản xuất, Kỹ thuật chiếu sáng công nghiệp); Khối kiến thức về Luật pháp – chế độ – chính sách Bảo hộ lao động ( Xã hội học công nghiệp, Những vấn đề cơ bản về công đoàn, Luật lao động, Nghiệp vụ kiểm tra Bảo hộ lao động, Thanh tra nhà nước về Bảo hộ lao động, chế độ chính sách về Bảo hộ lao động).

### **1.2.3. Thái độ**

Giúp người học phát triển thái độ làm việc có tinh thần trách nhiệm, có đạo đức nghề nghiệp. Đặc biệt giúp người học nắm rõ và biết cách vận dụng phù hợp các quy định đạo đức xã hội và yêu cầu nghề nghiệp vào công việc sau khi tốt nghiệp.

#### **1.2.4. Vị trí làm việc của người học sau tốt nghiệp**

- Có thể đảm nhận tốt các vị trí là cán bộ tổ chức, làm công tác Bảo hộ lao động trong doanh nghiệp; Kiểm tra bảo hộ lao động của Công đoàn; Thanh tra nhà nước về An toàn lao động.

- Có thể trở thành cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy về Bảo hộ lao động tại các Viện, Trung tâm nghiên cứu và các Cơ sở đào tạo.

#### **1.2.5. Trình độ ngoại ngữ của người học sau tốt nghiệp**

Có trình độ tiếng anh tương đương trình độ B Châu âu

#### **1.2.6. Trình độ Tin học của người học sau tốt nghiệp**

Có trình độ tin học tương đương trình độ B

### **2. Thời gian đào tạo**

4 năm (48 tháng)

### **3. Khối lượng kiến thức toàn khoá**

130 tín chỉ (chưa bao gồm phần nội dung về Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng – an ninh)

Trong đó:

- Kiến thức giáo dục đại cương: 44 tín chỉ (33.8%),
- Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 76 tín chỉ (58.4%)
- + Kiến thức cơ sở của khối ngành: 28 tín chỉ (21.5%)
- + Kiến thức ngành: 48 tín chỉ (36.9%)
- Thực tập và viết khóa luận tốt nghiệp cuối khoá: 10 tín chỉ (7.69%)

### **4. Đối tượng tuyển sinh**

Mọi công dân không phân biệt dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, giới tính, nguồn gốc gia đình, địa vị xã hội hoặc hoàn cảnh kinh tế, nếu có đủ các điều kiện sau đây đều được dự thi vào trường đại học Công đoàn:

- Đã tốt nghiệp trung học phổ thông, trung học bổ túc.
- Có đủ sức khoẻ để học tập và lao động theo quy định tại Thông tư Liên bộ Y tế - Đại học, THCN và DN số 10/TT-LB ngày 18 - 8 - 1989 và Công văn hướng dẫn số 2445/TS ngày 20 - 8 - 1990 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp**

### **5.1. Quy trình đào tạo:**

- Đào tạo theo học chế tín chỉ.

- Tổ chức đào tạo theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*Ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và và thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ*) và Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Công đoàn (*Ban hành kèm theo Quyết định số 132/QĐ-ĐHCD ngày 21/2/2014 của Hiệu trưởng trường Đại học Công đoàn thay thế Quyết định số 578/QĐ-ĐHCD ngày 8/9/2010 của Hiệu trưởng về việc ban hành qui chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ*)

### **5.2. Điều kiện tốt nghiệp:**

Theo hiện theo Điều 27 về điều kiện xét tốt nghiệp và công nhận tốt nghiệp quy chế về tổ chức đào tạo, kiểm tra, thi và công nhận tốt nghiệp đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ (*Ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*) và Điều 26 về điều kiện xét tốt nghiệp và công nhận tốt nghiệp quy chế về tổ chức đào tạo, kiểm tra, thi và công nhận tốt nghiệp đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Công đoàn (*Ban hành kèm theo Quyết định số 132/QĐ-ĐHCD ngày 21/2/2014 của Hiệu trưởng trường Đại học Công đoàn* )

## **6. Thang điểm**

Theo thang điểm 10, sau đó được chuyển thành điểm chữ (A,B,C,D,F) ; Thực hiện theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ và thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ và Quyết định số 132/QĐ-ĐHCD ngày 21/2/2014 của Hiệu trưởng trường Đại học Công đoàn về Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính qui theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Công đoàn

## 7. Nội dung chương trình

Số TT	TÊN HỌC PHẦN	CHUYÊN NGÀNH	
		KỸ THUẬT BẢO HỘ LAO ĐỘNG	QUẢN LÝ AN TOÀN LAO ĐỘNG VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP
		Số tín chỉ	Số tín chỉ
(1)	(2)	(3)	(4)
<b>A</b>	<b>KIẾN THỨC GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG</b>	<b>44</b>	<b>44</b>
<b>I.1. Học phần bắt buộc (Không kể GDTC, GDQP)</b>		<b>44</b>	<b>44</b>
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin (HP1,2)	5	5
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2
3	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3	3
4	Anh văn cơ bản (I-II-III) (3-3-3)	9	9
5	Tin học đại cương	3	3
6	Giải tích 1	3	3
7	Giải tích 2	3	3
8	Đại số	3	3
9	Vật lý 1	3	3
10	Vật lý 2	3	3
11	Hóa học đại cương	3	3
12	Pháp luật đại cương	2	2
13	Sinh y học đại cương	2	2
14	<i>Giáo dục thể chất</i>	5	5
15	<i>Giáo dục quốc phòng</i>	<i>165 tiết</i>	<i>165 tiết</i>
<b>I.2. Học phần tự chọn</b>		<b>0</b>	
<b>B</b>	<b>KIẾN THỨC GD CHUYÊN NGHIỆP</b>	<b>76</b>	<b>76</b>
<b>II.1</b>	<b>Kiến thức cơ sở khối ngành</b>	<b>28</b>	<b>28</b>
<b>II.1.1</b>	<b>Học phần bắt buộc (kiến thức cơ sở ngành)</b>	<b>28</b>	<b>28</b>
16	Hình họa – Vẽ kỹ thuật	2	2
17	Kỹ thuật điện	2	2
18	Kỹ thuật nhiệt	2	2

19	Cơ học lý thuyết	2	2
20	Sức bền vật liệu	2	2
21	Kỹ thuật điện tử	2	2
22	Thủy khí động lực học	2	2
23	Tâm lý học lao động	2	2
24	Tin học ứng dụng	2	2
25	Kỹ thuật đo lường	2	2
26	Môi trường và phát triển	2	2
27	Cơ khí đại cương	2	2
28	Xã hội học công nghiệp	2	2
29	Công nghệ hóa chất	2	2
<b>II.1. 2</b>	<b>Học phần tự chọn (kiến thức cơ sở ngành)</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>II.2</b>	<b>Kiến thức ngành và chuyên ngành</b>	<b>48</b>	<b>48</b>
<b>II.2. 1</b>	<b>Học phần bắt buộc</b>	<b>48</b>	<b>48</b>
30	Anh văn chuyên ngành	2	2
31	Tổng quan về Bảo hộ lao động	2	2
32	Cung cấp điện xí nghiệp	2	2
33	Những vấn đề cơ bản về Công đoàn Việt Nam	2	2
34	Phương tiện bảo vệ cá nhân	2	2
35	Y học lao động	2	2
36	Ergonomi	2	2
37	An toàn điện	2	2
38	An toàn hóa chất	2	2
39	Kỹ thuật xử lý tiếng ồn và rung động	2	2
40	Kỹ thuật chiếu sáng công nghiệp	2	2
41	Phòng chống cháy nổ	2	2
42	Kỹ thuật an toàn trong xây dựng	2	2
43	Chế độ, chính sách pháp luật về bảo hộ lao động	2	2
44	Thống kê và phân tích An toàn-Vệ sinh lao động	2	2
45	Nhận diện, đánh giá rủi ro môi trường lao động	2	//
46	Kỹ thuật xử lý chất thải rắn	2	//
47	Kỹ thuật xử lý ô nhiễm môi trường nước	2	//
48	Kỹ thuật xử lý ô nhiễm môi trường khí	2	//
49	An toàn thiết bị nâng, vận chuyển	2	//
50	Đồ án về kỹ thuật an toàn.	3	//

51	Đồ án về kỹ thuật vệ sinh.	3	//
52	Quản lý an toàn trong xây dựng	//	2
53	Quản lý rủi ro môi trường lao động	//	2
54	Quản lý chất thải rắn	//	2
55	Quản lý ô nhiễm môi trường nước	//	2
56	Quản lý ô nhiễm môi trường khí	//	2
57	Quản lý an toàn thiết bị nâng, vận chuyển	//	2
58	Đồ án quản lý AT-VSLĐ trong cơ sở lao động	//	4
59	Đề án môn học	2	2
60	Kiến tập (năm thứ 3)	<b>1 tuần</b>	<b>1 tuần</b>
<b>II.2.2</b>	<b>Học phần tự chọn</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>C.</b>	<b>THỰC TẬP, BẢO VỆ KHÓA LUẬN, ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP</b>	<b>10</b>	<b>10</b>
<b>D.</b>	<b>TỔNG CỘNG (A+B+C)</b>	<b>130</b>	<b>130</b>

### 8. Kế hoạch giảng dạy toàn khóa (dự kiến)

TT	Học phần	Số T C	Học kỳ thứ								Khoa, BM đảm nhiệm
			1	2	3	4	5	6	7	8	
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin I (Hp1)	2	2								LLCT
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin I (Hp2)	3		3							LLCT
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2			2						LLCT
4	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3				3					LLCT
5	Anh văn cơ bản 1	3		3							N.Ngữ
6	Anh văn cơ bản 2	3			3						N.Ngữ
7	Anh văn cơ bản 3	3				3					N.Ngữ
8	Tin học đại cương	3			3						BM.Tin
9	Giải tích 1	3	3								KHCB
10	Giải tích 2	3		3							KHCB





37	Phương tiện bảo vệ cá nhân	2						2			BHLĐ
38	Y học lao động	2						2			BHLĐ
39	Ecgonomi	2					2				BHLĐ
40	An toàn điện	2						2			BHLĐ
41	An toàn hóa chất	2						2			BHLĐ
42	Kỹ thuật xử lý tiếng ồn và rung động	2							2		BHLĐ
43	Kỹ thuật chiếu sáng công nghiệp	2						2			BHLĐ
44	Phòng chống cháy nổ	2						2			BHLĐ
45	Kỹ thuật an toàn trong xây dựng	2							2		BHLĐ
46	Chế độ, chính sách pháp luật về bảo hộ lao động	2						2			BHLĐ
47	Thống kê và phân tích an toàn - vệ sinh lao động	2							2		BHLĐ
48	Nhận diện, đánh giá rủi ro môi trường lao động	2						2			BHLĐ
49	Kỹ thuật xử lý chất thải rắn	2					2				BHLĐ
50	Kỹ thuật xử lý ô nhiễm môi trường nước	2							2		BHLĐ
51	Kỹ thuật xử lý ô nhiễm môi trường khí	2							2		BHLĐ
52	An toàn thiết bị nâng, vận chuyển	2						2			BHLĐ
53	Đồ án về kỹ thuật an toàn	3						3			BHLĐ
54	Đồ án về kỹ thuật vệ sinh	3							3		BHLĐ
55	Đề án môn học	2							2		BHLĐ
56	Kiến tập (năm thứ 3)	1t									BHLĐ
57	Thực tập, làm khoá luận tốt nghiệp	1 0								1 0	BHLĐ
	<b>Tổng cộng:</b>	130	10	19	19	18	18	19	17	10	

## 9. Mô tả vắn tắt nội dung và khối lượng các học phần

Được nêu trong đề cương chi tiết các học phần

## 10. Danh sách đội ngũ giảng viên thực hiện chương trình

### 10.1. Danh sách giảng viên cơ hữu

#### 10.1.1. Danh sách giảng viên cơ hữu giảng các học phần giáo dục đại cương và cơ sở khối ngành:

Được nêu trong bộ đề cương chi tiết các học phần

#### 10.1.2. Danh sách giảng viên cơ hữu giảng các học phần chuyên ngành

Được nêu trong bộ đề cương chi tiết các học phần

## 11. Cơ sở vật chất phục vụ học tập

### 11.1. Hệ thống phòng học, giảng đường, trang thiết bị hỗ trợ giảng dạy

Số TT	Loại phòng học (Phòng học, giảng đường, phòng học đa phương tiện, phòng học ngoại ngữ, phòng máy tính...)	Số lượng	Diện tích (m2)	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ giảng dạy		
				Tên thiết bị	Số lượng	Phục vụ học phần/môn học
1	Phòng học đa phương tiện lớn	2	100	Bàn ghế HS	100	Phục vụ các môn học lý thuyết
				Máy chiếu	01	
				Màn chiếu	01	
				Loa, micro	01	
				Bàn,ghế GV	01	
				Bảng	01	
2	Phòng học đa phương tiện nhỏ	4	80	Bàn ghế HS	80	Phục vụ các môn học lý thuyết và thảo luận nhóm
				Máy chiếu	01	
				Màn chiếu	01	
				Loa, micro	01	
				Bàn,ghế GV	01	
				Bảng	01	
3	Phòng Lab học ngoại ngữ	1	60	Máy chủ	01	Các học phần ngoại ngữ
				Bảng	01	
				Bàn ghế máy tính	60	
				Bàn ghế gv	01	
				Máy in	01	
				Máy chiếu	01	
4	Phòng máy tính	1	60	Máy chủ	01	Các học phần Tin học
				Bảng	01	
				Bàn ghế máy tính	60	
				Bàn ghế gv	01	
				Máy in	01	
				Máy chiếu	01	

## **11.2. Thư viện**

- Tổng diện tích thư viện: 1200 m<sup>2</sup> (4 tầng x 300m<sup>2</sup>/tầng)
- Trong đó diện tích phòng đọc: 200 m<sup>2</sup> (2 phòng)
- Số chỗ ngồi: 200
- Số lượng máy tính phục vụ tra cứu: 50
- Phần mềm quản lý thư viện: Unilib
- Thư viện điện tử: Có thư viện điện tử, gồm 01 máy chủ và 10 máy trạm, các máy tính cấu hình mạnh, đường truy nhập tốc độ 64; đã kết nối được với CSĐT nào trong nước, ngoài nước; việc tra cứu của giảng viên, sinh viên trong toàn trường?
- Số lượng sách, giáo trình điện tử: 20

## **11.3. Danh mục giáo trình, tập bài giảng**

### **11.3.1. Danh mục giáo trình, tập bài giảng các học phần đại cương và cơ sở ngành**

Được nêu trong bộ đề cương chi tiết các học phần

### **11.3.1. Danh mục giáo trình, tập bài giảng các học phần chuyên ngành:**

Được nêu trong bộ đề cương chi tiết các học phần

## **12. Hướng dẫn thực hiện chương trình**

## **12. Hướng dẫn thực hiện chương trình**

Chương trình đào tạo này của Trường Đại học Công đoàn là những quy định về cấu trúc, khối lượng và nội dung kiến thức, kỹ năng cho ngành **Bảo hộ lao động**; là cơ sở giúp Nhà trường quản lý chất lượng quá trình đào tạo, các bộ phận trong trường thiết kế, bổ sung kiến thức, kỹ năng từ học phần cho phù hợp.

- Phòng Đào tạo căn cứ chương trình xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động giảng dạy cho từng năm học, học kỳ.

- Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng căn cứ chương trình theo dõi quá trình tổ chức thực hiện

- Khoa, bộ môn căn cứ chương trình phân công giảng viên tham gia thực hiện.

*Hà Nội, ngày 21 tháng 02 năm 2014*

**HIỆU TRƯỞNG**

*(Đã ký)*

**TS. Phạm Văn Hà**